

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 15-12- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thời Bằng.

Ông Nông Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị D, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1958, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị B (đã chết); có chồng là: Lý Hoài N; và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 24-6-2020, tạm giam từ ngày 30-6-2020 đến nay, có mặt.

2. Lý Thị D1, sinh ngày 18 tháng 02 năm 1985, tại Huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hoài N và bà Hoàng Thị D; có chồng là: Lê Văn T; và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30-6-2020 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Hoàng Thị D bà Dương Thị Quỳnh Hoa là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Lý Thị D1 bà Chu Bích Thu là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Hoàng Đình N, vắng mặt.

2. Hoàng Trung P, vắng mặt.

3. Hoàng Thanh L, vắng mặt.

4. Hoàng Văn C, vắng mặt.

5. Vũ Văn S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D1 biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 24/6/2020, tổ công tác Công an xã T, huyện Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị D, sinh năm 1958 và Lý Thị D1 (con gái Hoàng Thị D), sinh năm 1985 cùng trú tại thôn T, xã T, huyện B có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Đình N, sinh năm 2001, trú tại thôn P, xã T, huyện B, kiểm tra, phát hiện trong túi quần đang trước bên phải của Hoàng Đình N có 01 (một) gói nhỏ được bọc bằng túi nilon màu xanh, bên trong là gói giấy đựng chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy Heroine), Hoàng Đình N khai nhận đây là chất ma túy Heroine mà Niệm vừa mua của Hoàng Thị D và Lý Thị D1 với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), kiểm tra phát hiện tại túi quần bên phải Hoàng Thị D đang mặc có 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Hoàng Thị D khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho Hoàng Đình N mà có. Quá trình bắt quả tang Cơ quan Công an đã yêu cầu Hoàng Đình N lấy gói ma túy N vừa mua được của Hoàng Thị D và Lý Thị D1 ra để trên nền nhà, vì lo sợ Hoàng Thị D nhặt gói ma túy cho vào miệng rồi nuốt xuống bụng. Tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị D, phát hiện thu giữ 33 (ba mươi ba) gói nhỏ được bọc bằng túi nilon màu xanh, bên trong là gói giấy đựng chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy Heroine), theo lời khai của Hoàng Thị D đây là chất ma túy Heroine Hoàng Thị D mua về để bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét khẩn cấp, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật đồng thời đưa người cùng vật chứng về Công an huyện Bắc Sơn để điều tra làm rõ.

Ngày 25/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 36 gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn trưng cầu giám định chất bột màu trắng có trong 33 (ba mươi ba) gói nhỏ thu giữ được tại nhà Hoàng Thị D. Tại bản kết luận giám định số: 198/KL-PC09 ngày

26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,762gam đã trừ bì”.

Quá trình điều tra làm rõ từ tháng 11/2019 Hoàng Thị D đi điều trị tại Bệnh viện A, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây Hoàng Thị D có gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm khu vực cổng Bệnh viện A, khoảng hơn 40 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể hỏi Hoàng Thị D có muốn mua ma túy về bán kiếm lời không thì Hoàng Thị D đồng ý vì thấy trên địa bàn xã T, huyện B có nhiều đối tượng nghiện ma túy. Khi xuất viện về, Hoàng Thị D lại gặp người đàn ông đó và mua 15 (mười năm) gói ma túy với giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) một gói, với tổng số tiền là 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), khi giao dịch Hoàng Thị D xin người đàn ông đó bớt lại cho 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) lấy tiền đi xe khách và được đồng ý. Mua được ma túy Heroine Hoàng Thị D một mình bán hết cho các đối tượng nghiện trên địa bàn xã T, huyện B với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) một gói. Vì thấy có lợi nhuận cao nên mỗi khi đi mua thuốc điều trị tại Bệnh viện A Thái Nguyên, Hoàng Thị D lại mua ma túy Heroine với người đàn ông làm nghề xe ôm để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khoảng tháng 3 năm 2020 Hoàng Thị D mua với người đàn ông làm nghề xe ôm tại cổng bệnh viện A Thái Nguyên 20 (hai mươi) gói ma túy với tổng số tiền là 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) và được người đàn ông bớt cho 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để lấy tiền đi xe khách. Ngày 23/6/2020 Hoàng Thị D một mình đi xe ô tô khách đến Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên tiếp tục mua với người đàn ông này 35 (ba mươi năm) gói ma túy với giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) một gói, tổng số tiền là 2.450.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và được người đàn ông bớt cho 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra làm rõ được Hoàng Thị D đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy trên địa bàn xã T, huyện B cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 08 giờ ngày 20/3/2020 tại nhà của mình Hoàng Thị D đã bán cho Hoàng Đình N 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy Hoàng Đình N đem về nhà sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2020 Hoàng Trung P, sinh năm 1995 đến nhà Hoàng Thị D mua với D 03 (ba) gói ma túy Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy P đem về nhà sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 08 giờ ngày 08/5/2020 Hoàng Trung P tiếp tục đến nhà gặp Hoàng Thị D mua 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy P đem về nhà sử dụng hết.

Lần 4: Khoảng 8 giờ ngày 24/6/2020 Hoàng Văn C, sinh năm 1959, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn một mình đi bộ đến nhà Hoàng Thị D mua với D 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) về sử dụng hết.

Lần 5: Khoảng 09 giờ 00 ngày 24/6/2020, Hoàng Thị D đang ở nhà thì có Hoàng Đình Niệm đến hỏi mua với Hoàng Thị D 01 (một) gói ma túy với giá

100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Lúc này Hoàng Thị D đang bế cháu, không lấy ma túy đưa cho Hoàng Đình N nên đã nói với con gái là Lý Thị D “con lật chiếu lấy đưa cho nó hộ mẹ” Lý Thị D1 hiểu ý bà Hoàng Thị D là lấy 01 (một) gói ma túy ở dưới chiếu bán cho Hoàng Đình N nên Lý Thị D1 đi vào đầu giường ngủ kê gần cửa lật chiếu lên thì thấy có một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu xanh, bên trong bọc giấy đã để sẵn ở đó từ trước Lý Thị D1 cầm gói ma túy mang ra đưa cho Hoàng Đình N, Hoàng Đình N đưa cho Lý Thị D1 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000,đ (Một trăm nghìn đồng), Lý Thị D1 đưa tờ tiền lại cho Hoàng Thị D thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Đây là lần đầu Lý Thị D1 tham gia bán ma túy cùng Hoàng Thị D.

Ngoài ra Hoàng Thị D khai nhận còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác nhưng do không biết tên nên Hoàng Thị D không biết là ai, ở đâu và không nhớ cụ thể thời gian bán.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở Hoàng Thị D”, có chữ ký giám định viên, trợ lý giám định viên và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,713 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết tay “Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Thị D”, có chữ ký giám định viên, trợ lý giám định viên và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Đây là số tiền Hoàng Thị D bán ma túy cho Hoàng Đình N mà có.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Thị D tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Thị D1 tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị D, Lý Thị D1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Thị D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lý Thị D1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở Hoàng Thị D”. Bên trong có 0,713 gam Heroine.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Thị D được niêm phong trong phong bì.

Truy thu của bị cáo Hoàng Thị D số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; người bào chữa cho bị cáo Lý Thị D1 trình bày việc truy tố bị cáo Lý Thị D1 là đúng theo quy định của pháp luật và đề nghị cho bị cáo Lý Thị D1 được hưởng mức án nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử được giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị D vắng mặt nhưng đã gửi bài phát biểu và có đơn xin xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhân tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hoàng Thị D do biết một người đàn ông làm nghề xe ôm ở cổng Bệnh viện A, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên bán ma túy Heroine nên từ tháng 11/2019 Hoàng Thị D đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho những người nghiện kiếm lời. Hoàng Thị D đã nhiều lần mua ma túy của người đàn ông trên bán lại nhiều lần cho nhiều người nghiện với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) một gói. Lý Thị D1 là con gái của Hoàng Thị D biết mẹ thường bán ma túy trái phép cho những người nghiện khác. Khoảng 09 giờ ngày 24/6/2020 khi Hoàng Đình N đến nhà Hoàng Thị D mua ma túy Heroine D đã nhờ D1 lấy một gói ma túy Heroine đưa cho Hoàng Đình N và thu 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho D sau đó bị Công an bắt quả tang, D đã lấy gói ma túy vừa bán cho Niệm nuốt vào bụng. Công an khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị D, phát hiện thu giữ 33 (ba mươi ba) gói nhỏ được bọc bằng túi nilon màu xanh, bên trong là gói giấy đựng chất bột màu trắng, qua giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,762 gam (đã trừ bì). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Thị D phạm tội

mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Thị D1 phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Lý Thị D1 phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm gián đơn bị cáo Hoàng Thị D là người mua ma túy về bán để kiếm lời, bị cáo Lý Thị D1 đồng phạm giúp sức bị cáo D bán ma túy.

[6] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; về tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Hoàng Thị D thuộc hộ nghèo, bị cáo Lý Thị D1 đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo Hoàng Thị D mua ma túy về bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo Lý Thị D1 giúp sức bị cáo Hoàng Thị D bán ma túy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[10] Đối với Hoàng Đình N, Hoàng Trung P, Hoàng Văn C là các đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, khi bị bắt đã thành khẩn khai báo hợp tác với cơ quan điều tra, lời khai của Hoàng Đình N, Hoàng Trung P, Hoàng Văn C hoàn toàn phù hợp với lời nhận tội của bị can Hoàng Thị D và Lý Thị D1. Xét mức độ vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đồng thời lập hồ sơ người nghiện chuyển giao cho Công an xã nơi các đối tượng cư trú để theo dõi, quản lý, giáo dục.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Thị D, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[12] Vật chứng của vụ án:

01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở Hoàng Thị D”. Bên trong có 0,713 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết), là của bị cáo Hoàng Thị D mua về để bán lại cho những người nghiện kiếm lời là vật cầm táng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết tay “Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Thị D”. Bên trong có số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Đây là số tiền Hoàng Thị D bán ma túy cho Hoàng Đình N mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền bị cáo Hoàng Thị D bán ma túy cho: Hoàng Đình N 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Hoàng Trung P hai lần là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), Hoàng Văn C 100.000đ (một trăm nghìn đồng), tổng cộng là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) là số tiền phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thị D.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Thị D1.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị D, Lý Thị D1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị D 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 24 tháng 6 năm 2020.

2.2. Xử phạt bị cáo Lý Thị D1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về các biện pháp tư pháp

Truy thu của bị cáo Hoàng Thị D số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở Hoàng Thị D”, bên trong có 0,713 gan Heroine hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thị D, Lý Thị D1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Công Đức